

BỘ TÀI CHÍNH
CỤC THUẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý CỦA CÁC ĐƠN VỊ ĐỐI VỚI THÔNG TƯ QUY
ĐỊNH VỀ HÓA ĐƠN, CHỨNG TỪ**

Triển khai nhiệm vụ được giao, ngày 06/02/2025, Cục Thuế có công văn số 887/CT-CS gửi các đơn vị thuộc Bộ Tài chính (Cục QLGS CST, phí và lệ phí, Vụ PC, Cục QLCS, Cục DNTN, Ủy ban CKNN, Cục ĐTNN, Cục CNTT và CDS, Vụ Các ĐCTC, Cục QLGS KTKT, Cục QLGSBH, Cục DTNN, Văn phòng BTC) và công văn số 888/CT-CS gửi các Thuế tỉnh, thành phố về việc lấy ý kiến dự thảo Nghị định và Thông tư quy định về hóa đơn, chứng từ theo quy định tại Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15.

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến, tham vấn/góp ý, phản biện xã hội:

- 34 Thuế tỉnh, thành phố;

- Các đơn vị thuộc BTC: CST, PC, QLCS, DNTN, CKNN, ĐTNN, CNTT và CDS, ĐCTC, Cục QLGS KTKT, Cục QLGS BH, DTNN, Văn phòng BTC;

Tổng số ý kiến nhận được: 42 ý kiến

2. Kết quả cụ thể như sau:

CHÍNH SÁCH, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Thuế tỉnh An Giang	Thống nhất với dự thảo	
	Thuế tỉnh Thái Nguyên	Thống nhất với dự thảo	
	Thuế tỉnh Bắc Ninh	Thống nhất với dự thảo	
	Thuế tỉnh Lào Cai	Thống nhất với dự thảo	
	Thuế tỉnh Quảng Ninh	Thống nhất với dự thảo	
	Thuế thành phố Đà Nẵng	Thống nhất với dự thảo	
	Thuế tỉnh Đắk Lắk	Thống nhất với dự thảo	
	Thuế tỉnh Ninh Bình	Thống nhất với dự thảo	
	Thuế tỉnh Sơn La	Thống nhất với dự thảo	
	Thuế tỉnh Vĩnh Long	Thống nhất với dự thảo	
	Thuế tỉnh Điện Biên	Thống nhất với dự thảo	
	Thuế tỉnh Lai Châu	Thống nhất với dự thảo	

	Thuế tỉnh Cà Mau	Thống nhất với dự thảo	
	Thuế tỉnh Lạng Sơn	Thống nhất với dự thảo	
	Thuế tỉnh Tây Ninh	Thống nhất với dự thảo	
	Thuế tỉnh Đồng Tháp	Thống nhất với dự thảo	
	Thuế tỉnh Hưng Yên	Thống nhất với dự thảo	
	Thuế tỉnh Quảng Trị	Thống nhất với dự thảo	
	Cục Quản Lý, Giám Sát Kế Toán, Kiểm Toán	Thống nhất với dự thảo	
	Cục Dự trữ nhà nước	Thống nhất với dự thảo	
	Cục Công nghệ thông tin và chuyển đổi số	Thống nhất với dự thảo	
	Ủy ban chứng khoán nhà nước	Nhất trí với dự thảo	
Phần căn cứ	Thuế thành phố Hải Phòng	Đề nghị bổ sung vào phần căn cứ như sau: “<i>Căn cứ Luật Chuyển đổi số số 148/2025/QH15</i>” Lý do: Tại khoản 2 Điều 1 Luật Chuyển đổi số số 148/2025/QH15 ngày 11/12/2025 có quy định: “Điều 1. Phạm vi điều chỉnh ...2. Các nội dung thuộc lĩnh vực dữ liệu, giao dịch điện tử, an ninh mạng, viễn thông, trí tuệ nhân tạo và	Tiếp thu

		<i>các lĩnh vực chuyên ngành khác được thực hiện theo quy định của pháp luật tương ứng và phải bảo đảm thống nhất với nguyên tắc, yêu cầu quy định tại Luật này”.</i>	
	Vụ Pháp chế	→ Tại Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định: “Căn cứ ban hành văn bản là văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn đang có hiệu lực hoặc đã được công bố hoặc ký ban hành chưa có hiệu lực nhưng phải có hiệu lực trước hoặc cùng thời điểm với văn bản được ban hành. Căn cứ ban hành văn bản bao gồm văn bản quy phạm pháp luật quy định thẩm quyền, chức năng của cơ quan ban hành văn bản đó và văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn quy định nội dung, cơ sở để ban hành văn bản.” Theo đó, đề nghị rà soát để đảm bảo quy định đủ căn cứ ban hành theo quy định (ví dụ: đề nghị bỏ: Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006 và bổ sung; Nghị định số 166/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2025/NĐ-CP) → Về kỹ thuật trình bày căn cứ ban hành, đề nghị rà soát, hoàn thiện cho phù hợp với quy định tại điểm d khoản 1 mục III Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP (Khi trình bày tên văn bản QPPL trong phần căn cứ phải ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản, tên cơ quan ban hành và tên gọi của văn bản).	Tiếp thu Tiếp thu

Điều 1	Thuế tỉnh Khánh Hòa	Đề nghị sửa lại như sau: <i>“ĐĐăng ký sử dụng hóa đơn điện tử; định dạng hóa đơn điện tử; ủy nhiệm lập hóa đơn điện tử; xử lý hóa đơn điện tử đã lập; ký hiệu mẫu, ký hiệu và mẫu hóa đơn điện tử tham khảo; chuyển đổi áp dụng hóa đơn điện tử; tiêu chí xác định người nộp thuế có rủi ro cao trong đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử; các trường hợp ngừng, tạm ngừng sử dụng hóa đơn điện tử; biện pháp khuyến khích người tiêu dùng lấy hóa đơn khi mua hàng hóa, dịch vụ và khen thưởng người tiêu dùng tố giác ơ sở kinh doanh người bán không lập và giao hóa đơn điện tử từ nguồn kinh phí được ngân sách nhà nước đảm bảo hàng năm bằng 0,1% trên tổng số thu thuế giá trị gia tăng nội địa của năm trước liền kề trong dự toán chi thường xuyên hằng năm theo quy định của pháp luật.”</i>	Tiếp thu
	Thuế tỉnh Thanh Hóa	Đề nghị bổ sung một chương riêng hoặc phụ lục hướng dẫn: <i>“Quy định rõ tiêu chuẩn bằng chứng khi tố giác (hình ảnh, video, chứng từ thanh toán) và thời hạn cơ quan thuế phải phản hồi, chi trả thưởng”.</i>	Không tiếp thu
	Vụ Pháp chế	➔ Đề nghị rà soát phạm vi điều chỉnh phải nêu cụ thể điều, khoản đó tại điều, khoản quy định về phạm vi điều chỉnh đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 65 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, quy định đầy đủ, chính xác các nội dung được giao, các nội dung quy định rõ ràng, dễ hiểu, tránh cách hiểu khác nhau.	Tiếp thu

		→ Đề nghị sửa lại từ “<i>Thông tư này hướng dẫn một số nội dung về hóa đơn, chứng từ theo quy định tại khoản 6 Điều 26, khoản 5 Điều 27 và Điều 35 Luật Quản lý thuế</i>” thành “<i>Thông tư này hướng dẫn một số nội dung về hóa đơn, chứng từ theo quy định tại khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27 và Điều 35 Luật Quản lý thuế</i>” → Tại dự thảo Thông tư có hướng dẫn một số nội dung được giao tại dự thảo Nghị định quy định về hóa đơn, chứng từ. Do vậy, đề nghị bổ sung các khoản, điều được giao tại Nghị định để bổ sung tại phạm vi điều chỉnh của dự thảo Thông tư. → Tại dự thảo phạm vi điều chỉnh có quy định: “<i>nguồn kinh phí được ngân sách nhà nước đảm bảo hàng năm bằng 0,1% trên tổng số thu thuế giá trị gia tăng nội địa của năm trước liền kề</i>”. Về nội dung này, đề nghị bổ sung cơ sở việc quy định về mức 0,1% quy định tại dự thảo Nghị định	
Điều 3	Thuế tỉnh Tuyên Quang	Tại điểm b khoản 3 Điều 3 Dự thảo Thông tư, đề nghị sửa cụm từ “ <i>Tổng cục Thuế</i> ” sửa thành “ <i>Cục Thuế</i> ”	Tiếp thu
		Tại đoạn 6 Điều 3 Dự thảo Thông tư, đề nghị sửa cụm từ “ <i>Nghị định này</i> ” sửa thành “ <i>Thông tư này</i> ”	Tiếp thu
	Thuế thành phố Hải Phòng	Tại dòng thứ 6 khoản 1 Điều 3 Dự thảo Thông tư, đề nghị sửa cụm từ “ <i>Nghị định này</i> ” sửa thành “ <i>Thông tư này</i> ”	Tiếp thu

		Tại điểm c khoản 1 Điều 3 dự thảo Thông tư, đề nghị xem xét lại nội dung này vì theo quy định tại khoản 3 Điều 52 Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15 thì Luật Quản lý số 38/2019/QH14 (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 56/2024/QH15) có hiệu lực thi hành đến hết ngày 30/6/2026. Như vậy thì Nghị định số 126/2020/NĐ-CP cũng chỉ có hiệu lực đến hết ngày 30/6/2026.	
	Thuế tỉnh Quảng Ngãi	Tại điểm d khoản 1 Điều 3 Dự thảo Thông tư, đề nghị quy định rõ tiêu chí, điều kiện để làm cơ sở xác định chấp nhận/không chấp nhận nội dung giải trình của các doanh nghiệp thuộc cảnh báo rủi ro (ở trạng thái 03, 05, 06) để xử lý chấp nhận/không chấp nhận đăng ký thay đổi hóa đơn điện tử của các DN thuộc cảnh báo rủi ro. Chẳng hạn: phải hoàn thành nghĩa vụ thuế chuyển trạng thái 01, trạng thái 00 hoặc tình hình không nợ thuế,...	Không tiếp thu do đề xuất liên quan đến Quy trình quản lý hóa đơn
	Thuế tỉnh Nghệ An	Tại khoản 1 Điều 3 Dự thảo Thông tư, đề nghị sửa lại như sau: <i>"1. Doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức khác, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh không thuộc đối tượng ngừng sử dụng hóa đơn theo quy định tại Điều 11 Thông tư này đăng ký, thay đổi nội dung đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử (bao gồm cả đăng ký hóa đơn điện tử bán tài sản công, hóa đơn điện tử bán hàng dự trữ quốc gia) thông qua tổ chức cung cấp dịch vụ hóa đơn điện tử."</i>	Tiếp thu

	Văn phòng Bộ	Tại điểm c khoản 1 Điều 3 dự thảo Thông tư quy định “... cơ quan thuế ban hành Thông báo yêu cầu giải trình, bổ sung thông tin, tài liệu theo mẫu số 01/TB-BSTT-NNT ban hành kèm theo Nghị định số 126/2020/NĐ-CP gửi cho người nộp thuế”. Tuy nhiên hiện nay, Cục Thuế đang xây dựng dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế thay thế Nghị định số 126/2020/NĐ-CP (Công văn số 745/CT-CS ngày 29/01/2026). Do đó, đề nghị Cục Thuế rà soát và điều chỉnh nội dung nêu trên để bảo đảm thống nhất.	Tiếp thu
	Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và Kinh tế tập thể	➔ Tại điểm a khoản 1 Điều 3 Dự thảo Thông tư, đối với quy định về đối chiếu thông tin, bao gồm thông tin sinh trắc học của người đại diện pháp luật, đề nghị trong quá trình triển khai có hướng dẫn hỗ trợ phù hợp đối với doanh nghiệp, hợp tác xã quy mô nhỏ, đặc biệt tại địa bàn vùng sâu, vùng xa, bảo đảm không làm gián đoạn hoạt động sản xuất, kinh doanh hợp pháp. ➔ Tại điểm c khoản 1 Điều 3 Dự thảo Thông tư, đề nghị rà soát việc áp dụng tiêu chí đánh giá rủi ro, bảo đảm phân định rõ trách nhiệm pháp lý của pháp nhân với cá nhân đại diện theo pháp luật của pháp nhân, tránh ảnh hưởng dây chuyền đến hoạt động của pháp nhân khi có thay đổi người đại diện.	Không tiếp thu do đề xuất liên quan đến Quy trình quản lý hóa đơn
	Vụ Pháp chế	➔ Tại điểm a khoản 1 Điều 3 Dự thảo Thông tư quy định: “a) Trong thời gian 01 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đăng ký, Trang thông tin điện tử của Cục	(1) + (2): Dự thảo điểm này kế thừa quy định tại Điều 15 ND

		<i>Thuế tự động đối chiếu thông tin (bao gồm thông tin sinh trắc học theo quy định về định danh và xác thực điện tử của Chính phủ và lộ trình của cơ quan thuế)...” Đề nghị cân nhắc về quy định thời gian là 01 ngày làm việc và có đánh giá tổng kết trong quá trình thực hiện vừa qua để đưa ra mức thời gian phù hợp với năng lực về công nghệ thông tin. Ngoài ra, việc dùng cụm từ thông tin sinh trắc học tại dự thảo Thông tư là chưa phù hợp, do đó đề nghị cân nhắc (vì đây chỉ là nghiệp vụ của cơ quan thuế trong việc đối chiếu dữ liệu).</i> ➔ <i>Tại điểm b khoản 1 Điều 3 Dự thảo Thông tư quy định: “b) Trường hợp người nộp thuế đã xác nhận đúng thời hạn trên Trang thông tin điện tử của Cục Thuế và người nộp thuế không thuộc trường hợp: người đại diện theo pháp luật, đại diện hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, chủ doanh nghiệp tư nhân đã từng hoặc đang là người đại diện theo pháp luật, đại diện hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh hoặc chủ doanh nghiệp tư nhân khác mà người nộp thuế đó có trạng thái mã số thuế không hoạt động tại địa chỉ đăng ký kinh doanh...” Đề nghị cân nhắc việc quy định đối tượng người nộp thuế “đã từng” tại các điểm của Điều này, vì thực tế trong quá khứ người đại diện theo pháp luật đã từng có vi phạm về việc không hoạt động tại địa chỉ đăng ký kinh doanh, người nộp thuế ngừng hoạt động chưa đóng mã số thuế, người nộp thuế tạm</i>	123/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 11 Điều 1 NĐ 70/2025/NĐ-CP quy định đăng ký, thay đổi nội dung đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử. trên cơ sở các văn bản báo cáo quá trình thực hiện của các Thuế tỉnh, TP thì không có vướng mắc khi thực hiện quy định này. Do đó, Cục Thuế đề xuất giữ nguyên dự thảo này.
--	--	--	---

		ngừng hoạt động nhưng chưa hoàn thành nghĩa vụ thuế... Tuy nhiên, tại thời điểm hiện tại người đại diện theo pháp luật đã hoàn thành nghĩa vụ thuế của các doanh nghiệp. ➔ Tại điểm c khoản 1 Điều 3 Dự thảo Thông tư đang dẫn chiếu tới quy định tại Nghị định số 126/2020/NĐ-CP. Tuy nhiên, Nghị định này sẽ bị thay thế bởi Nghị định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế có hiệu lực từ 01/7/2026. Do đó, đề nghị sửa đổi cho phù hợp.	(3) Tiếp thu
	Thuế tỉnh Hà Tĩnh	➔ Tại khoản 1 Điều 3 Dự thảo Thông tư, đề nghị sửa lại như sau: “1. Doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức khác, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh không thuộc đối tượng ngừng sử dụng hóa đơn theo quy định tại Điều 11 Thông tư này đăng ký, thay đổi nội dung đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử (bao gồm cả đăng ký hóa đơn điện tử bán tài sản công, hóa đơn điện tử bán hàng dự trữ quốc gia) thông qua tổ chức cung cấp dịch vụ hóa đơn điện tử. ... Trang thông tin điện tử của Cục Thuế gửi thông báo điện tử theo Mẫu số 01/TB-TNĐT Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định Thông tư này về việc tiếp nhận đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử qua tổ chức cung cấp dịch vụ hóa đơn điện tử đối với trường hợp doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức khác, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử	Tiếp thu

		thông qua tổ chức cung cấp dịch vụ hóa đơn điện tử...” ➔ Tại khoản 3 Điều 3 Dự thảo Thông tư, đề nghị sửa lại như sau: “3. Trường hợp có thay đổi thông tin đã đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử tại khoản 1 Điều 3 Thông tư này, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức khác, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thực hiện thay đổi thông tin như sau: a) Trường hợp người nộp thuế thay đổi thông tin sử dụng hóa đơn điện tử do thay đổi thông tin về người đại diện theo pháp luật; đại diện hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, thành viên góp vốn, chủ sở hữu thì trình tự thủ tục thực hiện theo quy định tại khoản 1a điểm a khoản 1 Điều này. b) Trường hợp người nộp thuế thay đổi thông tin sử dụng hóa đơn điện tử không thuộc quy định tại điểm a khoản này, Trang thông tin điện tử của Tổng cục Thuế Cục Thuế gửi yêu cầu đề nghị người nộp thuế xác nhận qua địa chỉ thư điện tử hoặc điện thoại của chủ doanh nghiệp hoặc người đại diện theo pháp luật theo thông tin trong hồ sơ đăng ký thuế...”	
Điều 4	Thuế tỉnh Tuyên Quang	Tại điểm a khoản 4 Điều 4 Dự thảo Thông tư, đề nghị sửa cụm từ “ <i>Tổng cục Thuế</i> ” sửa thành “ <i>Cục Thuế</i> ”	Tiếp thu
	Thuế tỉnh Hà Tĩnh	Tại điểm a khoản 4 Điều 4 Dự thảo Thông tư, đề nghị sửa cụm từ “ <i>Tổng cục Thuế</i> ” sửa thành “ <i>Cục Thuế</i> ”	Tiếp thu

Điều 5	Thuế tỉnh Thanh Hóa	Đề nghị sửa đổi điểm c khoản 3 Điều 5 như sau: “ <i>Tổ chức quản lý nền tảng thương mại điện tử thực hiện thông báo danh sách hộ kinh doanh ủy nhiệm lập hóa đơn theo hình thức bảng kê dữ liệu điện tử định kỳ hàng tháng gửi đến cơ quan thuế qua Cổng thông tin điện tử</i> ”.	Không tiếp thu do đã có quy định
	Thuế tỉnh Hà Tĩnh	→ Tại điểm a khoản 1 Điều 5 Dự thảo Thông tư, đề nghị sửa lại như sau: “a) Người bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ được ủy nhiệm cho bên thứ ba là đối tượng đủ điều kiện sử dụng hóa đơn điện tử và không thuộc trường hợp ngừng sử dụng hóa đơn điện tử theo quy định tại Điều 16 Nghị định số .../.../ND-CP Điều 11 Thông tư này để lập hóa đơn điện tử cho hoạt động bán hàng hoá, cung cấp dịch vụ;” → Tại điểm a khoản 3 Điều 5 Dự thảo Thông tư, đề nghị sửa lại như sau: “a) Việc ủy nhiệm được xác định là thay đổi thông tin đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử theo quy định tại Điều 15 Nghị định số .../.../ND-CP Điều 3 Thông tư này. Bên ủy nhiệm và bên nhận ủy nhiệm sử dụng Mẫu số 01/ĐKTD-HĐĐT Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư này để thông báo với cơ quan thuế về việc ủy nhiệm lập hóa đơn điện tử, bao gồm cả trường hợp chấm dứt trước thời hạn ủy nhiệm lập hoá đơn điện tử theo thỏa thuận giữa các bên;”	Tiếp thu

	Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và Kinh tế tập thể	Tại Điều 5 Dự thảo Thông tư, đề nghị cân nhắc bổ sung hướng dẫn cơ chế ủy nhiệm lập hóa đơn điện tử trong trường hợp hợp tác xã thực hiện tiêu thụ sản phẩm cho thành viên hoặc thành viên ủy nhiệm cho hợp tác xã lập hóa đơn, trong đó làm rõ: <i>hình thức ủy nhiệm và hồ sơ làm căn cứ thực hiện; trách nhiệm kê khai, nộp thuế của từng bên; trách nhiệm của các bên khi phát sinh sai sót trong quá trình lập và sử dụng hóa đơn.</i> Việc hướng dẫn cần bảo đảm phù hợp với đặc thù mô hình liên kết sản xuất – tiêu thụ của hợp tác xã.	Không tiếp thu do đã có quy định về đối tượng ủy nhiệm lập HDDT tại điểm a khoản 1 Điều 5 dự thảo TT: <i>“Người bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ ...”</i>
Điều 6	Thuế tỉnh Tuyên Quang	→ Tại điểm d khoản 5 Điều 6 Dự thảo Thông tư, đề nghị sửa lại như sau: <i>“Hóa đơn điều chỉnh, hóa đơn thay thế đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều này thì người bán, người mua khai bổ sung vào kỳ phát sinh hóa đơn bị điều chỉnh, bị thay thế.”</i> → Tại đoạn 4 khoản 6 Điều 6 Dự thảo Thông tư, đề nghị sửa cụm từ <i>“Nghị định này”</i> sửa thành <i>“Thông tư này”</i>	Tiếp thu
	Thuế tỉnh Khánh Hòa	Tại điểm a khoản 1 Điều 6 Dự thảo Thông tư, đề nghị sửa lại như sau: <i>“a) Trường hợp có sai về tên, địa chỉ của người mua nhưng không sai mã số thuế và các nội dung khác không sai thì người bán thông báo cho người mua về việc hóa đơn đã lập sai và không phải lập lại hóa đơn hoặc các trường hợp sai về các thông tin khác, không sai các nội dung về số tiền, thuế suất, tiền thuế, hàng hóa trên hóa đơn đối với người mua là</i>	Tiếp thu

		<i>cá nhân không kinh doanh, không có thông tin người mua thì người bán không phải lập lại hóa đơn.</i>	
	Thuế thành phố Hà Nội	Tại điểm b.2 khoản 1 Điều 6 Dự thảo Thông tư, đề nghị bổ sung như sau: “ <i>Trường hợp trong tháng người bán đã lập sai cùng thông tin về người mua, tên hàng, đơn giá, thuế suất trên nhiều hóa đơn của cùng một người mua trong cùng tháng, bao gồm cả trường hợp người mua không kinh doanh không cung cấp thông tin xuất hóa đơn thì người bán được lập một hóa đơn điều chỉnh hoặc thay thế cho nhiều hóa đơn điện tử đã lập sai trong cùng tháng và đính kèm bảng kê các hóa đơn điện tử đã lập sai theo Mẫu số 01/BK-ĐCTT Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư này.</i> ”	Tiếp thu
	Thuế tỉnh Quảng Ngãi	Tại điểm d khoản 5 Điều 6 Dự thảo Thông tư, đề nghị quy định rõ trường hợp này theo quy định của pháp luật thuế GTGT hay quy định nào? Quy định cụ thể về kê khai đối với hóa đơn điều chỉnh là hóa đơn bán ra và hóa đơn điều chỉnh là hóa đơn mua vào để phù hợp với nguyên tắc kê khai thuế GTGT đầu vào được quy định tại khoản 6 Điều 23 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP.	Tiếp thu
	Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và Kinh tế tập thể	Tại Điều 6 Dự thảo Thông tư, đề nghị tăng cường hướng dẫn cụ thể, đơn giản hóa quy trình xử lý sai sót hóa đơn đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh quy mô nhỏ nhằm giảm thiểu vi phạm do lỗi kỹ thuật không cố ý.	Không tiếp thu do đề xuất liên quan đến Quy trình quản lý hóa đơn điện tử

	Cục CST	Tại điểm c khoản 4 Điều 6: Đề nghị nghiên cứu, bổ sung trường hợp dịch vụ đã trả tiền trước, chưa thực hiện, chấm dứt hợp đồng ... được lập hóa đơn điều chỉnh	Không tiếp thu do đã có quy định tại điểm c.4 khoản 4 Điều 6 dự thảo Thông tư
Điều 7	Cục Quản lý công sản	Tại Điều 7 Dự thảo Thông tư, đề nghị bổ sung thêm Ví dụ thể hiện các ký tự của ký hiệu mẫu hóa đơn điện tử và ký hiệu hóa đơn điện tử là hóa đơn điện tử bán tài sản công, cụ thể: (1) 3C25DYY: Hóa đơn điện tử bán tài sản công có mã của cơ quan thuế; (2) 3K25DYY: Hóa đơn điện tử bán tài sản công không có mã của cơ quan thuế. Lý do: Để phù hợp với Điều 95 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ, Mẫu số 07/TSC-HĐ ban hành kèm theo Nghị định số 186/2025/NĐ-CP và đồng bộ với Ví dụ của các loại Hóa đơn khác.	Tiếp thu
Điều 9	Thuế tỉnh Hà Tĩnh	→ Tại khoản 1 Điều 9 Dự thảo Thông tư, đề nghị sửa lại như sau: “1. Người nộp thuế đang sử dụng hóa đơn điện tử không có mã nếu có nhu cầu chuyển đổi áp dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế thì thực hiện thay đổi thông tin sử dụng hóa đơn điện tử theo quy định tại Điều 11 Thông tư số .../2026/TT-BTC Điều 3 Thông tư này.” → Tại khoản 2 Điều 9 Dự thảo Thông tư, đề nghị sửa lại như sau: “2. Người nộp thuế thuộc đối tượng sử dụng hóa đơn điện tử không có mã theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị định số ... nếu thuộc trường hợp được xác định rủi ro cao về thuế theo quy	Tiếp thu

		định tại Thông tư số 31/2021/TT-BTC ngày 17 tháng 5 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định về áp dụng rủi ro trong quản lý thuế và được cơ quan thuế thông báo (Mẫu số 01/TB-KTT Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư này) về việc chuyển đổi áp dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế thì phải chuyển đổi sang áp dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế...”	
Vụ các định chế tài chính	Tại điểm q khoản 4 Điều 9 dự thảo Nghị định quy định: “q) Đối với hoạt động kinh doanh casino và trò chơi điện tử có thưởng, thời điểm lập hóa đơn điện tử chậm nhất là 01 ngày kể từ thời điểm kết thúc ngày xác định doanh thu, đồng thời doanh nghiệp kinh doanh casino và trò chơi điện tử có thưởng chuyển dữ liệu ghi nhận số tiền thu được (do đổi đồng tiền quy ước cho người chơi tại quầy, tại bàn chơi và số tiền thu tại máy trò chơi điện tử có thưởng) trừ đi số tiền đổi trả cho người chơi (do người chơi trúng thưởng hoặc người chơi không sử dụng hết) theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính Mẫu 01/TH-DT Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này đến cơ quan thuế cùng thời điểm chuyển dữ liệu hóa đơn điện tử. Ngày xác định doanh thu là khoảng thời gian từ 0 giờ 00 phút đến 23 giờ 59 phút cùng ngày;” Tuy nhiên, tại dự thảo Thông tư không có hướng dẫn về nội dung này.	Tiếp thu	

Điều 11	Thuế tỉnh Khánh Hòa	→ Tại điểm c khoản 1 Điều 11 Dự thảo Thông tư, đề nghị sửa lại như sau: “c) Doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức khác, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh tạm ngừng kinh doanh; tạm ngừng sử dụng hóa đơn điện tử theo văn bản gửi cơ quan thuế (Mẫu 01/ĐKTD-HĐĐT Phụ lục V ban hành kèm Thông tư này); hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh chuyển đổi phương pháp từ kê khai sang phương pháp khoán hoặc nộp thuế theo từng lần phát sinh theo thông báo của cơ quan thuế;” → Tại điểm i khoản 1 Điều 11 Dự thảo Thông tư, đề nghị điều chỉnh theo hướng chỉ yêu cầu người nộp thuế thực hiện cập nhật, hoàn thiện thông tin đăng ký thuế trong thời hạn nhất định; chỉ áp dụng biện pháp ngừng sử dụng hóa đơn điện tử trong trường hợp người nộp thuế không hợp tác hoặc cố tình không thực hiện sau khi đã được thông báo, nhắc nhở đầy đủ.	(1) Tiếp thu bỏ đoạn “chuyển đổi phương pháp từ kê khai sang phương pháp khoán hoặc”. (2) Không tiếp thu. Lý do theo quy định tại khoản 3 Điều 39 TT 86/2024/TT-BTC ngày 23/12/2024 của Bộ Tài chính quy định: “3. Trường hợp hộ kinh doanh, hộ gia đình, cá nhân đã được cấp mã số thuế trước ngày 01/7/2025 nhưng thông tin đăng ký thuế của đại diện hộ kinh doanh, đại diện hộ gia đình, cá nhân không khớp đúng với thông tin của cá nhân được lưu trữ trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư hoặc không đầy đủ thì cơ quan thuế cập nhật trạng thái mã số thuế của hộ kinh doanh, hộ gia đình, cá nhân sang trạng thái 10
---------	---------------------	---	--

			<i>“Mã số thuế chờ cập nhật thông tin số định danh cá nhân”. Người nộp thuế phải thực hiện thủ tục thay đổi thông tin đăng ký thuế với cơ quan thuế theo quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 25 Thông tư này để đảm bảo thông tin khớp đúng với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trước khi sử dụng số định danh cá nhân thay cho mã số thuế theo quy định tại khoản 2 Điều 38 Thông tư này.</i>
Thuế thành phố Cần Thơ	Tại điểm c khoản 1 Điều 11 dự thảo Thông tư, đề nghị bỏ cụm từ <i>“chuyển đổi phương pháp từ kê khai sang phương pháp khoán hoặc”</i>	Tiếp thu	
Thuế tỉnh Cao Bằng	Tại Điều 11 dự thảo Thông tư, đề nghị bổ sung quy định về trường hợp hộ kinh doanh đã đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử nhưng doanh thu phát sinh trong năm thuộc diện không chịu thuế giá trị gia tăng, không phải nộp thuế thu nhập cá nhân.	Tiếp thu	
Thuế tỉnh Quảng Ngãi	➔ Tại điểm c khoản 1 Điều 11 Dự thảo Thông tư, đề xuất bỏ cụm từ <i>“phương pháp khoán”</i> vì lý do từ ngày 01/01/2026 hộ kinh doanh không còn nộp thuế theo phương pháp khoán. ➔ Tại điểm l khoản 1 Điều 11 Dự thảo Thông tư, đề xuất: Để việc quản lý thuế được chặt chẽ đối với	(1) Tiếp thu	

		trường hợp đã xác định có mức độ rủi ro cao thì đối với các trường hợp có mức độ rủi ro cao theo mức độ rủi ro người nộp thuế thì thực hiện ngừng sử dụng hóa đơn ngay sau khi xác định người nộp thuế thuộc diện rủi ro rất cao theo Mẫu số 01/TB-NSD Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư và ban hành thông báo giải trình. Sau khi giải trình đầy đủ và chứng minh được việc sử dụng hóa đơn điện tử theo đúng quy định pháp luật thì người nộp thuế tiếp tục sử dụng hóa đơn điện tử.	
	Thuế tỉnh Hà Tĩnh	Tại điểm c khoản 1 Điều 11 Dự thảo Thông tư, đề xuất bỏ cụm từ “ <i>phương pháp khoán</i> ” vì lý do từ ngày 01/01/2026 hộ kinh doanh không còn nộp thuế theo phương pháp khoán.	Tiếp thu
Điều 13	Thuế tỉnh Thanh Hóa	Đề nghị bổ sung vào điểm d khoản 2 Điều 13 Dự thảo Thông tư như sau: “ <i>Cho phép các đơn vị bán hàng lưu động được sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền hoặc lập bảng kê bán lẻ trong ngày và xuất một hóa đơn tổng vào cuối ngày nếu khách hàng không yêu cầu hóa đơn riêng lẻ</i> ”.	Không tiếp thu do không có hệ thống quản lý đối với đối tượng bán hàng rong, lưu động, không đảm bảo đầy đủ thông tin bán hàng, doanh thu
	Cục CST	Đề nghị rà soát về câu chữ tại điểm c khoản 2 Điều 13 dự thảo TT: Đề nghị sửa lại như sau: “ <i>Thời điểm lập hóa đơn thực hiện theo quy định tại Điều 9 Nghị định này số .../2026/ND-CP.</i> ”	Tiếp thu.

Điều 14	Vụ Pháp chế	→ Tại Điều 14 dự thảo Thông tư quy định về tiêu chí đối với tổ chức cung cấp giải pháp hóa đơn điện tử và dịch vụ nhận, truyền, lưu trữ dữ liệu hóa đơn và các dịch vụ khác có liên quan có nêu các tiêu chí (về chủ thể, nhân sự, kỹ thuật, tài chính...), các tiêu chí này được hiểu là các điều kiện cần phải có để tổ chức hoạt động, vì vậy, theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Luật Đầu tư thì Thông tư này không được quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh. Do vậy, đề nghị rà soát đảm bảo cho phù hợp. → Tại điểm a khoản 3 Điều 14 dự thảo Thông tư quy định: “<i>Tổ chức cung cấp giải pháp hóa đơn điện tử gửi hồ sơ chứng minh đáp ứng các tiêu chí tại khoản 1 Điều này, tài liệu mô tả dịch vụ và cam kết thực hiện đến Cục Thuế</i>” theo đó, việc quy định này sẽ phát sinh thủ tục hành chính. Do vậy, về nội dung này đề nghị lấy ý kiến Văn phòng Bộ.	(1) Chuyển quy định này lên dự thảo Nghị định quy định hóa đơn, chứng từ điện tử. (2) Đây là dự thảo kế thừa quy định tại Điều 11 Thông tư số 32/2025/TT-BTC. Tại văn bản số 118/VP-CCHC ngày 23/01/2025 của Văn phòng BTC tgyk với Tổng cục Thuế về dự thảo TT hướng dẫn Nghị định sửa đổi Nghị định 123/2020/NĐ-CP (TT 32/2025/TT-BTC): “<i>Dự thảo Thông tư không làm phát sinh thủ tục hành chính thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính ...</i>”
Điều 15	Thuế tỉnh Hà Tĩnh	Tại khoản 1 Điều 15 Dự thảo Thông tư, đề nghị sửa lại như sau: “<i>1. Tổ chức, cá nhân khấu trừ thuế thu</i>	Tiếp thu

		<i>nhập cá nhân, khấu trừ thuế đối với hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số, tổ chức thu các khoản thuế, phí, lệ phí trước khi sử dụng chứng từ điện tử theo khoản 1 Điều 30 khoản 1 Điều 20 Nghị định ... thì thực hiện đăng ký sử dụng qua Trang thông tin điện tử của Cục Thuế, Cục Hải quan hoặc tổ chức cung cấp dịch vụ hóa đơn điện tử...”</i>	
Điều 16	Thuế tỉnh Thanh Hóa	<i>Đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 16 Dự thảo Thông tư như sau: “Chứng từ điện tử được phép lưu trữ dưới định dạng PDF có ký số hợp lệ để giao cho người lao động, đồng thời doanh nghiệp có trách nhiệm chuyển đổi sang định dạng XML khi gửi dữ liệu đến cơ quan thuế”.</i>	Không tiếp thu do Thông tư chỉ quy định định dạng của doanh nghiệp gửi đến cơ quan thuế.
Điều 21	Thuế tỉnh Gia Lai	<i>Đề nghị bổ sung một khoản tại Điều 21 Thông tư (Cung cấp, tra cứu thông tin hóa đơn điện tử) quy định rõ: Cú pháp tin nhắn, đầu số tiếp nhận (ví dụ: 8xxx) để cụ thể hóa quy định tại khoản 2 Điều 29 Dự thảo Nghị định, dễ dàng trong việc tra cứu và cung cấp thông tin khi gặp trường hợp bất khả kháng.</i>	Không tiếp thu do đề xuất liên quan đến quy trình quản lý hóa đơn.
Điều 24	Thuế tỉnh Khánh Hòa	<i>Tại khoản 1 Điều 24 Dự thảo Thông tư, đề nghị sửa lại như sau: “1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm và thay thế Thông tư số 32/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 5 năm 2025 hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025, Nghị</i>	Tiếp thu

		định .../.../ND-CP của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ Luật quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019, Nghị định số 123/2020/ND-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ, Nghị định số 70/2025/ND-CP ngày 20 tháng 3 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/ND-CP.	
	Thuế thành phố Hà Nội	Tại khoản 1 Điều 24 Dự thảo Thông tư, đề nghị sửa lại như sau: "1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2026 và thay thế Thông tư số 32/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 5 năm 2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật quản lý thuế ngày 13/6/2019; Nghị định 123/2020/ND-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hoá, chứng từ, Nghị định 70/2025/ND-CP ngày 20/3/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 123/2020/ND-CP."	Tiếp thu
	Cục Đầu tư nước ngoài	Tại khoản 3 Điều 24 Dự thảo Thông tư, đề nghị quy định rõ đối với trường hợp đã đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử với cơ quan thuế nhưng chưa đảm bảo là hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế hoặc dữ liệu điện tử trước ngày Thông tư có hiệu lực thì áp dụng quy định nào, dữ liệu đăng ký trước đây có phải cập nhật lại không.	Dự thảo kế thừa quy định tại khoản 5 Điều 12 TT 32/2025/TT-BTC về trường hợp phải đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền theo quy định. . Do đó, đối với các trường hợp trước ngày Thông tư có hiệu lực thì áp dụng quy định tại khoản 5 Điều 12 TT 32/2025/TT-BTC.

	Vụ Pháp chế	Tại khoản 1 Điều 24 Dự thảo Thông tư, đề nghị sửa lại thành: “ <i>Thông tư số 32/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 5 năm 2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019; Nghị định 123/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về hoá, chứng từ, Nghị định 70/2025/NĐ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 123/2020/NĐ-CP.</i> ”	Tiếp thu
	Cục CST	Khoản 4 Điều 24: Đề nghị xem lại quy định này, đến thời điểm này có cần phải xử lý đối với những hóa đơn theo Nghị định số 51/2010/NĐ-CP, NĐ 04/2014/NĐ-CP nữa hay không? Nếu cần xử lý cho hóa đơn lập theo tất cả các văn bản trước dự thảo NĐ mới thì cần quy định nguyên tắc lập chung.	Không tiếp thu. Nội dung đã được đưa vào khoản 2 Điều 24 dự thảo Thông tư về xử lý chuyển tiếp. Do 05 năm được khai bổ sung theo quy định tại Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15.
Bản đánh giá thủ tục hành chính	Văn phòng Bộ	Tại Bản đánh giá thủ tục hành chính, Cục Thuế đang báo cáo “ <i>Các TTHC sửa đổi, bổ sung: Hầu hết nội dung về TTHC đều kế thừa quy định của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020, Nghị định số 70/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 20/3/2025,....</i> ”. Căn cứ hướng dẫn tại Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12/12/2025, đề nghị Cục Thuế xác định các TTHC được sửa đổi, bổ sung tại dự thảo Thông tư để báo cáo cụ thể tại Bản đánh giá TTHC, việc phân quyền, phân cấp,... và bổ sung Biểu mẫu đánh giá tác	Tiếp thu

		động và tính toán chi phí tuân thủ TTHC theo hướng dẫn tại Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12/12/2025. Đồng thời, điều chỉnh cơ quan, đơn vị thực hiện Bản đánh giá TTHC là Cục Thuế do đây là Bản đánh giá TTHC tại dự thảo Thông tư.	
--	--	--	--